TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28-02--2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Thống;

Ông Võ Văn Chanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1966 (xin vắng).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Lê Tấn X, sinh năm 1966 (xin vắng).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 01 năm 2023, nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Ph trình bày:

Về hôn nhân: Năm 1995 bà Ph và ông Lê Tấn X tìm hiểu và chung sống với nhau, đến nay chưa đăng ký kết hôn.

Khi chung sống vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2020 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không hàn gắn được hôn nhân, nay tình cảm vợ chồng không thể tồn tại, đời sống chung không mang lại hạnh phúc nên bà Ph xin ly hôn với ông X.

Con chung: Có 01 người con chung tên Lê Kim Ng, sinh năm 1998, hiện nay đã có gia đình riêng nên không đặt ra yêu cầu.

Về tài sản, nợ thu và nợ trả: Vợ chồng đã tự thỏa thuận phân chia với nhau nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn ông Lê Tấn X trình bày: Năm 1995 ông và bà Nguyễn Ngọc Ph chung sống với nhau, do vợ chồng chấp nối nên không tổ chức đám cưới, đến nay chưa đăng ký kết hôn. Do bất đồng quan điểm, năm 2020 sống ly thân cho đến nay, trong thời gian sống ly thân cũng không hàn gắn được hôn nhân, bà Ph yêu cầu ly hôn ông đồng ý.

Con chung: Ông bà có 01 con chung tên Lê Kim Ng, sinh năm 1998, hiện nay đã có gia đình riêng nên không đặt ra yêu cầu.

Về tài sản, nợ thu và nợ trả: Vợ chồng đã tự thỏa thuận phân chia với nhau nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Ph, bị đơn ông Lê Tấn X có đơn xin xét xử vắng mặt, yêu cầu của các đương sự phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Ph và ông Lê Tấn X chung sống với nhau vào năm 1995, do hôn nhân chấp nối nên đến nay ông bà chưa đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền.

Quá trình chung sống với nhau ông bà có những bất hòa không tự hàn gắn được, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, dẫn đến mất hạnh phúc, ông bà sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân cũng không giải quyết được mâu thuẫn, bà Ph yêu cầu ly hôn, ông X đồng ý.

Thấy rằng, bà Ph và ông X chung sống với nhau không đăng ký kết hôn đã vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân của bà Ph và ông X không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[2] Về con chung: Hai đương sự có 01 người con chung là chị Lê Kim Ng, sinh năm 1998, hiện nay đã có gia đình riêng các đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về chia tài sản chung và công nợ: Căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự "*Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó*", do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch nguyên đơn phải chịu, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Ngọc Ph và ông Lê Tấn X.

- Về con chung, tài sản và công nợ: Không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 đồng nguyên đơn phải chịu, nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0015979 ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ, án phí nguyên đơn đã nộp đủ.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THA DS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Đính